

Số: 37/2025/QĐST-DS

Thành phố H, ngày 20 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2025/TLST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức Xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H (Viết tắt là H).

Địa chỉ: số B Bis N, phường B, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T – chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo lại ủy quyền: Bà Phan Thị Thanh T1, ông Đỗ Tiến N, ông Nguyễn Hoàng K, bà Phạm Thị Ngọc T2.

Địa chỉ: số H L, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Ông Phan Thanh B, sinh năm 1979.

Địa chỉ: khóm C, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phan Thanh B tự nguyện thống nhất trả cho Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H (H) (tạm tính đến ngày 12/5/2025) là 634.450.364 đồng (Sáu trăm ba mươi bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn ba trăm sáu mươi bốn đồng). Trong đó: Vốn gốc 499.960.852 đồng, số tiền lãi trong hạn là 3.004.259 đồng, số tiền lãi quá hạn và tiền lãi chậm trả 131.485.253 đồng và tự nguyện thống nhất tiếp tục tính lãi phát sinh theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 35641/22MN/HĐTD ký ngày 09/09/2022; khế ước nhận nợ số 35641/22MN/HĐTD/KUNN02 ký ngày 11/05/2023 tính từ ngày 13/5/2025 đến

ngày ông B thanh toán dứt điểm nợ vay trên cho H.

Ông Phan Thanh B tự nguyện thống nhất công nhận Hợp đồng thế chấp số 28370/22MN/HĐBĐ ngày 09/09/2022 giữa H và ông Phan Thanh B đối với diện tích 578,3m², thuộc thửa số 20, tờ bản đồ số 14, đất tọa lạc tại xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp do ông Phan Thanh B đứng tên quyền sử dụng đất là hợp pháp và có hiệu lực pháp luật. Nếu số tiền phát mãi tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ của ông Phan Thanh B tại H thì ông B phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ trên cho H.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H (H) bà Phạm Thị Ngọc T2 và bị đơn ông Phan Thanh B tự nguyện thỏa thuận:

+ Ông Phan Thanh B tự nguyện chịu số tiền 14.829.000đồng (Mười bốn triệu tám trăm chín mươi hai nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H được nhận lại 14.660.000đồng (Mười bốn triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 769 ngày 09/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự.

- Về chi phí tố tụng:

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H (H) bà Phạm Thị Ngọc T2 và bị đơn ông Phan Thanh B tự nguyện thỏa thuận:

+ Ông Phan Thanh B tự nguyện chịu chi phí thẩm định là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) để trả lại cho *Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H* và đã chi xong. Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H được nhận lại 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng), đã nhận xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS TP. Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thảo

